

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Tên/ nhóm lớp: 3 tuổi 1

Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 22

Số giáo viên/ lớp: 2 giáo viên.

Tên giáo viên: Nguyễn Thị Thúy

I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Mục tiêu nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.
1. Tổ chức ăn		
MT1: Trẻ được ăn theo thực đơn, Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp. Trẻ được ăn đủ bữa ăn : 1 bữa chính và 1 bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. - Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 – 726 Kcal. - Ăn một bữa chính vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều. - Ăn theo thực đơn, ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. + Năng lượng phân phối cho các bữa	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. Sử dụng các thực phẩm sẵn có ở địa phương để xây dựng thực đơn cho trẻ: rau, củ, quả - Ăn các món khác nhau trong một tuần gồm 3 món: Món cơm, canh, thức ăn mặn, món xào - Ăn buffe một lần/ tháng - Ăn chiều : Cháo, mì, bún, xôi, bánh mỳ sữa....

	(ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Uống đủ nước: khoảng 0,8 – 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). <i>- Ăn uống lành mạnh, thực hiện quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống</i>	- Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ. - Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Rèn trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kĩ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
2. Tổ chức ngủ		

MT2 : Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút) + Mùa hè: từ 11h20 – 13h50); - + Mùa đông từ: 11h25 - 13h55	* Hoạt động ngủ + <i>Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gối, đệm, quạt cho mỗi trẻ.</i> + <i>Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ , xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn.</i> + <i>Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự dậy. Tập một số động tác nhẹ nhàng: trẻ cất gối, cất chiếu, vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.</i>
3.Vệ sinh		

MT3 : Trẻ biết thực hiện được các thao tác vệ sinh cá nhân : rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Vệ sinh cá nhân đúng cách: + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân - Thường xuyên thực hiện vệ sinh cá nhân cho trẻ, dạy trẻ các thao tác vệ sinh cá nhân: - Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ <i>.- Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ</i>
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần trên năm, Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 3 lần / năm. Phòng chống suy	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3).	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Thông báo kết quả sức khỏe của trẻ cho cha mẹ trẻ.

dinh dưỡng, béo phì. + Trẻ trai: Cân nặng: 12,7 – 21,1kg Chiều cao: 94,9 – 111,7cm + Trẻ gái: Cân nặng: 12,3 – 21,5kg Chiều cao: 94,1 – 111,3 + Theo dõi, đánh giá sự phát triển SDD và béo phì (nếu có).	- Có giải pháp kịp thời với trẻ suy dinh dưỡng: Bổ sung chất đạm, sữa, canxi. Đối với những trẻ béo phì: giảm chất béo, tăng cường vitamin và chất xơ trong thực đơn hàng ngày.	- Kết hợp y tế trường cân đo trẻ trong thời gian từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 9 - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng để nắm được tình trạng sức khỏe của trẻ, suy dinh dưỡng, trẻ béo phì. Xây dựng kế hoạch theo dõi, chăm sóc trẻ SDD, trẻ béo phì - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hằng ngày cho trẻ - Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. Báo với phụ huynh tình trạng sức khỏe của trẻ. - Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo đủ bữa ăn, đồ dùng phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh. - Tuyên truyền phụ huynh kiến thức khoa học chăm sóc trẻ. Phối hợp phụ huynh xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... - Kết hợp phụ huynh xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng (nếu có). Đối với trẻ béo phì hoặc suy dinh dưỡng: * Trẻ béo phì: Tăng cường luyện tập thể dục, giảm các thức ăn có nhiều chất béo, chất đường, tăng cường ăn nhiều rau xanh, hoa, quả. Kết hợp
---	---	---

		<i>gia đình trong tập luyện thể dục và chế độ ăn cho trẻ.</i> <i>* Trẻ suy dinh dưỡng: Tăng cường các chất dinh dưỡng, tăng canxi, tăng cường tập thể dục. Kết hợp với gia đình bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa...</i> <i>Theo dõi chiều cao, cân nặng mỗi tháng 1 lần</i>
--	--	--

II. GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG		
<i>Thực hiện được các động tác phát triển cơ và hô hấp</i>		
MT07: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải	* Thể dục buổi sáng: Khởi động theo nhạc đi với các kiểu đi. * Hoạt động có chủ đích: Bài tập phát triển chung trong hoạt động thể dục.

	+ Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ + Co duỗi chân + Tập luyện cơ thể khỏe mạnh và có trạng thái thoải mái về thể chất, tinh thần.	
Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động		
MT9: Trẻ kiểm soát được vận động đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đi đổi hướng theo đường đích đặt.	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt	* Hoạt động học: VĐCB: - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt * Hoạt động ngoài trời
MT16: Trẻ có thể bước lên, xuống bậc cao (cao 30cm).	- Bước lên, xuống bậc cao (cao 30cm).	* Hoạt động học: VĐCB: - VĐCB: Bật xa 20-25cm * Hoạt động ngoài trời

MT17: Trẻ biết bật bằng 2 chân	- Bật tại chỗ - Bật về phía trước - Bật xa 20-25 cm	* Hoạt động học: VĐCB: - Bước lên, xuống bậc cao (cao 30cm). * Hoạt động ngoài trời
MT13: Trẻ biết thực hiện vận động chuyền bóng theo hàng ngang, dọc	- Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng ngang - Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	* Hoạt động học: - VĐCB: Chuyền bắt bóng 2 bên theo hàng dọc - * Hoạt động ngoài trời
MT22: Phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động.	- Vẽ được hình tròn theo mẫu - Cắt thẳng được một đoạn dài 10 cm - Xếp chồng 8-10 khối không đồ - Đan, tết Xé, dán giấy - Tô vẽ nguyệt lịch ngoạc - Cài, cởi cúc	* Chơi, hoạt động ở các góc - Góc xây dựng: Lắp ghép, xây dựng trường mầm non, xếp hàng rào, xếp đường tới lớp: trẻ phối hợp các loại đồ chơi, vật liệu chơi, các thao tác chơi khác nhau để tạo ra sản phẩm. - Góc nghệ thuật: Tô màu con đường đến trường, hát các bài hát về trường mầm non.
Giáo dục dinh dưỡng		
MT25: Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày, - Lợi ích của việc lựa chọn thực phẩm đồ ăn, đồ uống ăn uống lành mạnh, an toàn. - Ăn uống đầy đủ, hợp lý và lành mạnh:	Trong các hoạt động ăn chính , ăn phụ: trẻ nói được tên một số thực phẩm tên và các món ăn có trong bữa ăn của mình.

	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật. (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì..) - Thói quen tốt trong dinh dưỡng và vận động. + Ăn uống đảm bảo vệ sinh: ăn thức ăn nấu chín, uống nước đun sôi, không ăn những thức ăn có thể gây ngộ độc. + Từ chối thực phẩm không lành mạnh: hạn chế ăn/uống thực phẩm và đồ uống có nhiều đường bổ sung, chất béo rắn và natri(nước ngọt có ga, xúc xích, ...) và các thực phẩm chiên, xào, nướng.. - Lợi ích của việc thực hành thói quen ăn uống lành mạnh: thử thức ăn mới, uống nhiều nước, ăn sáng mỗi ngày;	* Trong các hoạt động hàng ngày - Trò chuyện với trẻ nói được tên các bữa ăn, lợi ích của việc thói quen trong ăn uống + Ăn uống đảm bảo vệ sinh, biết từ chối thực phẩm không lành mạnh
b. Thực hiện làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt		
MT26: Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.	- Làm quen với cách đánh răng, lau mặt - Tập rửa tay bằng xà phòng - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo... - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	* Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
Khám phá khoa học		

MT34: Trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật, công dụng cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi <i>gần gũi, quen thuộc</i> - <i>Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi</i>	- Đặc điểm nổi bật, công dụng cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi <i>gần gũi, quen thuộc</i> - <i>Giữ gìn lấy và cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định</i>	* Hoạt động hàng ngày Trò chuyện về ngôi nhà của bé - Trò chuyện về ngôi nhà và địa chỉ gia đình ở - Trò chuyện tìm hiểu về mối quan hệ họ hàng - Trò chuyện một số đồ dùng trong gia đình
Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT48: Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được từ to hơn, nhỏ hơn, dài hơn, ngắn hơn, cao hơn, thấp hơn và bằng nhau,	- So sánh 2 đối tượng về kích thước	* Hoạt động học: LQVT: - So sánh 2 đối tượng về kích thước (Cao hơn- thấp hơn) * Hoạt động hàng ngày
Khám phá xã hội		
MT56b: Trẻ nói được tên, của bố mẹ và các thành viên trong gia đình. Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi ,trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình	- Tên của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình. Địa chỉ gia đình - Tên xóm, thôn, xã... của gia đình và của lớp học. - <i>Thực hiện các quyền, nghĩa vụ/bổn phận với bản thân với gia đình</i>	* Hoạt động học: KPXH: Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình bé Trò chuyện về những người thân trong gia đình của bé

- <i>Biết được các quyền, nghĩa vụ/bổn phận với bản thân với gia đình</i>	- <i>Tất cả mọi người đều quan trọng có quyền đối xử một cách tôn trọng, đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ.</i>	- Trò chuyện về ngôi nhà của bé * Chơi, hoạt động ở các góc - Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn Góc xây dựng: Lắp ghép; Xây nhà của bé: có hàng dào, đường đi “Xếp đường về nhà bé”, “Xếp ảnh của bé
MT59: Trẻ biết tên được một số lễ hội trong trường mầm non và tại địa phương.	- Tên gọi, ý nghĩa một số ngày lễ, hội trong trường mầm non. - Các hoạt động trong ngày lễ. - <i>Kể tên, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ hội do Trường Mầm non An Sinh B tổ chức (Ngày khai giảng, Ngày tết trung thu. Ngày nhà giáo Việt Nam 20/10, 20/11... . Ngày QTPN 8/3...)</i> <i>Kể tên, đặc điểm nổi bật và các hoạt động, ý nghĩa của các ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của địa phương, quê hương Đông Triều (Lễ hội Chùa ngọc vân, Đền Sinh,...)</i>	* Hoạt động học: KPXH: - Tìm hiểu, trò chuyện ngày 20-11 * Hoạt động hàng ngày
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		

MT63a: Trẻ biết lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Chú ý lắng nghe, không ngắt lời, chờ đến lượt mình nói	* Hoạt động học: - Văn học: Truyện : Cháu ngoan của bà, quà tặng mẹ <i>Thơ:</i> + Thơ: Thăm nhà bà; ngôi nhà của bé * Chơi, hoạt động ở các góc * Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình * Góc xây dựng: Xếp hình tặng cô nhân ngày 20/11, xếp công viên * Góc học tập: Xem tranh ảnh về 5 giác quan của bé, làm tranh, sách về ngày 20/11. Tô màu bông hoa tặng cô, hát các bài hát về chủ đề nhân ngày 20-11. * Chơi, hoạt động theo ý thích
MT63b: <i>Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.</i>	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động hàng ngày
MT71: Trẻ sử dụng được các từ: vâng ạ”..” Dạ”: “ Thưa”.. trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. Lễ phép (thừa gửi khi xin phép , biết xưng hô ...) biết cảm ơn, xin lỗi; giữ tay trong giờ học khi muốn nói chờ tới lượt nói.	
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội		

MT76: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân. (QCN)	- Tên, tuổi, giới tính - Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân	* Hoạt động đón trả trẻ: Trong giờ hoạt động đón, trả trẻ cô trò chuyện với trẻ , khơi gợi để trẻ nói được tên , tuổi , giới tính và , địa chỉ gia đình
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT94: Trẻ chú ý nghe thích được hát theo, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương (hát then, hát soong cô.....),</i> thích đọc, nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ ,thích nghe kể câu chuyện	- Vận động theo ý thích khi được nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, - Nghe các bài hát, bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương (hát then, hát soong cô.....),</i> - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền, nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương</i> Nghe đọc thơ, đồng dao, tục ngữ ,thích nghe kể câu chuyện	* Hoạt động học: Âm nhạc: Dạy hát: Mẹ yêu không nào. - VĐTN: Múa cho mẹ xem - Hát: Cô và Mẹ - Dạy hát: Nhà của tôi * Nghe hát: Cho con Nghe hát: Con chim vành khuyên - Nghe hát: Bàn tay mẹ - Nghe hát: Cô giáo miền xuôi .
MT95: Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. Trẻ biết thực hiện vận động theo nhịp bài hát, bản nhạc(	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên - Vận động đơn giản theo giai điệu của bài hát, bản nhạc. Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp	* Hoạt động hàng ngày

vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa)		
MT97: Trẻ biết sử dụng các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản, biết tô màu theo sự hướng dẫn.	- Vẽ các nét thẳng, nét xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản, biết tô màu theo sự hướng dẫn.	* Hoạt động học: Tạo hình: - Tô màu bức tranh gia đình Tô màu tranh ngôi nhà - Tạo Hình (Steam): - Làm thiệp tặng cô 20/11, thiết kế làm ngôi nhà * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời, hoạt động ở các góc - Góc tạo hình: Tô màu các kiểu nhà, vẽ ngôi nhà theo ý thích - Tô và vẽ các đồ dùng trong gia đình * Chơi, hoạt động ở các góc * Góc phân vai: Chơi bán hàng, Chơi nấu ăn * Góc xây dựng : Xây dựng khu chung cư , xếp các kiểu nhà * Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề
MT103: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. <i>Trẻ có khả năng thiết kế một số sản phẩm có tính ứng dụng gần gũi trong cuộc sống theo chủ đề.</i>	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích - Tạo ra sản phẩm theo sự sáng tạo của trẻ. <i>Tạo ra một số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày theo chủ đề.</i>	

		* Góc học tập: Xếp theo quy tắc đồ dùng trong gia đình, so sánh nhà 1 tầng và nhà nhiều tầng. Tô vẽ các đồ dùng gia đình
--	--	---

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

1. Môi trường vật chất

*** Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp**

Trang trí lớp học theo chủ đề: “Gia đình”

- Dự kiến các góc chơi và chuẩn bị đồ dùng đồ chơi tại các góc:

* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình ,cửa hàng tạp hóa

* Góc nghệ thuật : hát các bài hát đã biết thuộc chủ đề

* Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xếp ảnh của bé

* Góc học tập : Tô màu các kiểu nhà ,vẽ ngôi nhà theo ý thích ,xem tranh về gia đình về các kiểu nhà ,so sánh nhà cao ,nhà thấp ,tô màu nhà cao ,nhà thấp.

- Chuẩn bị các nguyên liệu mở cho trẻ hoạt động: Lá cây, cỏ khô, hạt, muối, gạo, thóc, chai, lọ, bìa cát tông, vỏ sò, đá cuội, sỏi, quả thông khô...

*** Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp**

- Cô bố trí sắp xếp các đồ dùng đồ chơi ngoài trời, khu vui chơi thể chất, khu vực tập thể dục, khu chơi trò chơi vận động...phù hợp an toàn cho trẻ. Cho trẻ tham gia vào các hoạt động vệ sinh sân trường như: nhặt lá rơi, lau lá cây, tưới cây. Dạo chơi sân trường, thăm các khu vực trong nhà trường...

- Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục từ MN561001 đến MN561020. Từ MN562034 đến MN562044. Từ 562057 đến MN562059. Từ MN562061 đến MN562064. Từ MN562072 đến MN562076. Từ MN562080 đến MN562082. Từ MN562085 đến MN562089. Từ MN562094 đến MN562100. MN563120: Băng đĩa thơ ca, truyện kể. MN563124: Băng đĩa hình các hoạt động GD theo chủ đề.

- Sử dụng đồ chơi theo chủ đề
- Cô chuẩn bị các khu vui chơi khám phá ngoài trời cho trẻ:
 - + Khu cát nước: Đồ dùng, đồ chơi cho trẻ làm thí nghiệm: hạt hạt, cát, nước, khuôn đúc cát, vật nổi chìm, trứng, nam châm, cát, sỏi, đường, muối, dầu ăn...
 - + Góc Nghệ thuật: Trang phục biểu diễn, quạt múa, len, lá cây, cỏ khô, giấy màu, xốp màu, màu nước, giấy A4...
 - + Góc thiên nhiên: Vườn rau, vườn cây, vườn hoa các loại, chậu cảnh, hạt hạt, bình tưới, nước...
 - + Góc vận động: Vòng, gậy, ghế thể dục, hộp, bóng...

2. Môi trường xã hội

- Cô trò chuyện cùng trẻ về gia đình trẻ
- Trò chuyện về địa chỉ gia đình trẻ đang ở.
- Trò chuyện về các loại đồ dùng trong gia đình, biết tên giới thiệu các thành viên trong gia đình.
- Trẻ yêu quý những người thân trong gia đình mình.
- Trẻ biết xưng hô, chào hỏi lễ phép với mọi người trong gia đình.
- Biết tưởng tượng tô màu và làm đồ dùng trong gia đình.
- Yêu thương, quan tâm, sẻ chia và làm những công việc trong khả năng của mình.
- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)**

9. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 THÁNG 11 (Từ ngày 04/11 đến ngày 8/11/2024)

Gia đình của bé

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: 2. Nguyễn Thị Thúy- Hoàng Thị Hậu

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, quan tâm, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nội quy định. - Trò chuyện với trẻ về thời tiết, khí hậu buổi sáng, phương tiện trẻ đi đến trường. - Trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Nhắc trẻ vào lớp chọn góc chơi và chơi cùng các bạn - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh “Gia đình bé?”. - Trò chuyện cùng trẻ về gia đình của bé - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo bài thể dục sáng tháng 11. *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: - Hô hấp: Thổi bóng bay
--	---

	- Tay vai: Đưa hai tay ra trước gập trước ngực. - Chân: Đứng khuyu chân trước chân sau. - Bụng: Đưa hai tay lên cao cúi gập người về trước - Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau. *Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng.	
Hoạt động học	Thứ 2 (Ngày 4/11/2024)	Thể dục VĐCB: - Đi thay đổi hướng theo đường đích dắc Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh
	Thứ 3 (ngày 5/11/2024)	Văn học Thơ: Thăm nhà bà
	Thứ 4 (ngày 6/11/2024)	KPXH - Trò chuyện tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình bé
	Thứ 5 (ngày 7/11/2024)	Tạo hình Tô màu bức tranh gia đình
	Thứ 6 (ngày 8/11/2024)	Âm nhạc Dạy hát: Mẹ yêu không nào. Nghe hát: Con chim vành khuyên

		Trò chơi: Ai đoán giỏi
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (Ngày 4/11/2024)	* HD có chủ đích: Trò chuyện về thời tiết * T/c vận động : Bắt bướm. * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 5/11/2024)	* HD có chủ đích: Quan sát các kiểu nhà xung quanh trường học * T/c vận động: “Bịt mắt bắt dê” * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 6/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Vẽ ngôi nhà bằng phấn . * Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 7/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Trò chuyện về các phòng trong gia đình của bé * Trò chơi vận động: “Nhảy qua suối nhỏ ... * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 8/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát vườn rau . * Trò chơi vận động: Cây cao cỏ thấp * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

Hoạt động góc	* Góc âm nhạc: hát các bài hát đã biết thuộc chủ đề * Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình ,cửa hàng tạp hóa * Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xếp ảnh của bé * Góc học tập: so sánh nhà cao, nhà thấp, tô màu nhà cao, nhà thấp. Tô màu các kiểu nhà, vẽ ngôi nhà theo ý thích, xem tranh về gia đình về các kiểu nhà,
Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại các hoạt động buổi sáng. - Bé làm quen với sách - Ôn lại các bài hát,bài thơ, đồng dao, truyện đã học trong tuần về chủ đề - Chơi trò chơi theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 11 (Từ ngày 11/11 đến ngày 15/11/2024)

Những người thân yêu trong gia đình

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, quan tâm, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nội quy định. - Trò chuyện với trẻ về thời tiết, khí hậu buổi sáng, phương tiện trẻ đi đến trường. - Trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh “Những người thân yêu trong gia đình ”. - Đàm thoại, trò chuyện với trẻ về những người thân yêu của gia đình: Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, gia đình bé có mấy người, mọi người sống với nhau như thế nào - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo đĩa thể dục tháng 11 * Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. * Trọng động: - Tay vai: Đưa hai tay ra ngang
--	---

	- Chân: Đứng lên ngồi xuống liên tục - Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên - Bật: Bật tại chỗ * Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng.	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 11/11/2024)	Thể dục - VĐCB: Bật xa 20-25cm - Trò chơi vận động: Ai ném xa nhất
	Thứ 3 (ngày 12/11/2024)	Văn học - Truyện: Cháu ngoan của bà
	Thứ 4 (ngày 13/11/2024)	KPXH - Trò chuyện về những người thân trong gia đình của bé
	Thứ 5 (ngày 14/11/2024)	LQVT So sánh 2 đối tượng về kích thước (Cao hơn- thấp hơn)
	Thứ 6 (ngày 15/11/2024)	Âm nhạc - VĐTN: Múa cho mẹ xem - Nghe hát: Bàn tay mẹ - Trò chơi: Những ngón tay nhảy múa.

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (ngày 11/11/2024)	* HD có chủ đích: Trò chuyện về thời tiết * T/c vận động: Bắt bướm. * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 12/11/2024)	* HD có chủ đích: Kể tên các thành viên trong gia đình, phân biệt gia đình đông con, gia đình ít con. * T/c vận động: “Bịt mắt bắt dê”, * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 13/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Vẽ ngôi nhà bằng phấn . * Trò chơi vận động: “ Lộn cầu vòng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 14/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Trò chuyện về các phòng trong gia đình của bé * Trò chơi vận động: Nhảy qua suối nhỏ... * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 15/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Nhặt lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: Cây cao cỏ thấp

		* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình, nấu ăn * Góc âm nhạc: hát nghe nhạc các bài hát về gia đình bé * Góc xây dựng: Lắp ghép; Xây nhà của bé: có hàng rào, đường đi “Xếp đường về nhà bé”, “Xếp ảnh của bé” * Góc học tập: Xem tranh ảnh về gia đình, Tô màu tranh người thân trong gia đình , nặn quà tặng người thân,	
Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...	
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Làm bộ sưu tập ảnh gia đình - Bé làm quen với sách - Ôn lại các hoạt động buổi sáng. - Ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao, truyện về chủ đề. - Chơi trò chơi theo ý thích.	
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.	

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (Có phụ lục kèm theo)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 11 (Từ ngày 18/11 đến ngày 22/11/2024)

Ngày hội của cô giáo

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, quan tâm, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nội quy định. - Trò chuyện với trẻ về thời tiết, khí hậu buổi sáng, phương tiện trẻ đi đến trường. - Trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ. - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Đàm thoại, cho trẻ kể về chủ đề - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: tập theo đĩa thể dục tháng 11 * Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. * Trọng động: - Hô hấp: Ngửi hoa - Tay vai: Đưa hai tay ra ngang - Chân: Đứng lên ngồi xuống liên tục - Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên
--	--

	- Bật: Bật tại chỗ *Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng.	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 18/11/2024)	Thể dục - VĐCB: Bước lên xuống bậc cao (cao 30cm). - TCVD: Kéo co
	Thứ 3 (ngày 19/11/2024)	Văn học - Truyện: Quà tặng mẹ
	Thứ 4 (ngày 20/11/2024)	KPXH - Tìm hiểu, trò chuyện ngày 20-11
	Thứ 5 (ngày 21/11/2024)	Tạo hình: - Làm thiệp tặng cô 20/11
	Thứ 6 (ngày 22/11/2024)	Âm nhạc - Hát: Cô và Mẹ - Nghe hát: Cô giáo miền xuôi . - Trò chơi: Ai nhanh nhất
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 (ngày 18/11/2024)	* HĐ có chủ đích: Trò chuyện về thời tiết * T/c vận động : Bắt bướm

		* Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 3 (ngày 19/11/2024)	* HĐ có chủ đích: Trò chuyện về ngày 20 -11 * T/c vận động: “Bịt mắt bắt dê”, * Chơi theo ý thích: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 (ngày 20/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Vẽ ngôi nhà bằng phấn . * Trò chơi vận động: “ Lộn cầu vòng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 (ngày 21/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Chơi với cát, nước * Trò chơi vận động: Nhảy qua suối nhỏ... * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 22/11/2024)	* Hoạt động có chủ đích: Nhặt lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: Cây cao cỏ thấp * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi bán hàng, gia đình * Góc âm nhạc: Hát các bài hát chủ đề, chơi dụng cụ âm nhạc	

	* Góc xây dựng: Xếp hình tặng cô nhân ngày 20/11, xếp công viên * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá, tưới cây. * Góc học tập: Xem tranh ảnh về 5 giác quan của bé, làm tranh, sách về ngày 20/11. Tô màu bông hoa tặng cô, hát các bài hát về chủ đề nhân ngày 20-11.
Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn các hoạt động buổi sáng - Bé vui học sách - Ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao, truyện về chủ đề. - Xem tranh ảnh về ngày 20 tháng 11
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ (rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và các hoạt động của trẻ trong ngày.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4 THÁNG 11 (Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11/2024)

Ngôi nhà em yêu

Đón trẻ Trò chuyện Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, quan tâm, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nội quy định. - Trò chuyện với trẻ về thời tiết, khí hậu buổi sáng, phương tiện trẻ đi đến trường. - Trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích - Giới thiệu với trẻ về chủ đề nhánh: Ngôi nhà em yêu - Đàm thoại, cho trẻ kể về chủ đề. - Điểm danh trẻ tới lớp. 2. Thể dục sáng: Tập theo bài thể dục tháng 11 *Khởi động: Xoay cổ tay, bả vai, eo, gối. *Trọng động: - Hô hấp: Ngủi hoa - Tay vai: Đưa hai tay ra ngang - Chân: Đứng lên ngồi xuống liên tục
--	---

	- Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên - Bật: Bật tại chỗ *Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng.	
Hoạt động học	Thứ 2 (ngày 25/11/2024)	Thể dục: - VĐCB:Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc Trò chơi vận động: Đi như gấu bò như chuột.
	Thứ 3 (ngày 26/11/2024)	Văn học: - Thơ: ngôi nhà của bé
	Thứ 4 (ngày 27/11/2024)	KPXH: Trò chuyện về ngôi nhà của bé
	Thứ 5 (ngày 28/11/2024)	Tạo Hình : (Steam): - Thiết kế Làm ngôi nhà
	Thứ 6 (ngày 29/11/2024)	Âm nhạc: - Dạy hát: Nhà của tôi - Nghe hát: Cho con - Trò chơi “Ai nhanh nhất”
	Thứ 2 (ngày 25/11/2024)	* HĐ có mục đích: Trò chuyện về thời tiết * Trò chơi vận động: “Cây cao cỏ thấp

Hoạt động ngoài trời		* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 (ngày 26/11/2024)	* HD có mục đích: Vẽ theo ý thích về ngôi nhà của mình, đọc đồng dao về gia đình * Trò chơi vận động: chuyền bóng * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 (ngày 27/11/2024)	* Hoạt động có mục đích: Chơi với cát, nước, vẽ * Trò chơi vận động: “Tìm đúng nhà” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 5 (ngày 28/11/2024)	* HD có mục đích: Trò chuyện về các món ăn hàng ngày, kể nhanh các món ăn hàng ngày * Trò chơi vận động: “Mèo đuổi chuột”, * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 (ngày 29/11/2024)	* HD có mục đích: Quan sát vườn rau của bé, trò chuyện về các giác quan của bé * Trò chơi vận động: “Tạo dáng” * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi bán hàng, Chơi nấu ăn * Góc xây dựng : Xây dựng khu chung cư , xếp các kiểu nhà * Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề * Góc học tập: Xếp theo quy tắc đồ dùng trong gia đình, so sánh nhà 1 tầng và nhà nhiều tầng. Tô vẽ các đồ dùng gia đình	

Ăn chính- Ngủ - Ăn phụ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn lại hoạt động buổi sáng. - Ôn lại các bài hát, bài thơ, đồng dao, truyện về chủ đề. - Bé vui học sách - Chơi theo ý thích
Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

* Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)

An Sinh, ngày tháng 11 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT

PHẠM HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mùi

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Thúy- Hoàng Thị Hậu

